BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Số: 2670/QĐ-ĐHTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học chính quy học kì 1 năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định thu chi nội bộ trong Trường Đại học Thương mại; được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 1528/QĐ-ĐHTM ngày 13 tháng 08 năm 2025 và Quyết định số 1116/QĐ-ĐHTM ngày 27 tháng 05 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-ĐHTM-CTSV ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành "Quy định về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên chính quy trình độ đại học Trường Đại học Thương mại";

Căn cứ kết luận cuộc họp của thường trực Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập Trường Đại học Thương mại ngày 29 tháng 10 năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm học phí học kì I năm học 2026-2027 cho 109 sinh viên chính quy khóa 59, 60, 62.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Công tác Sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy; các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu VT, P.CTSV

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

PGS, TS Bùi Hữu Đức

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo quyết định số 2670 /QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K62C1	26D120033	Nguyễn Thanh Loan	Con thương binh	
2	K62DC2	26D270059	Nguyễn Lê Thùy Dương	Con thương binh	
3	K62DC2	26D270076	Thái Bảo Ngọc	Con bệnh binh	
4	K62EK3	26D260133	Nguyễn Thị Bảo Chi	Con bệnh binh	
5	K62IK1	26D145046	Phan Thị Chúc Quỳnh	Con bệnh binh	
6	K62IK3	26D145164	Đào Ngọc Trang	Con thương binh	
7	K62QT1	26D107014	Nguyễn Thị Thu Hiền	Con thương binh	
8	K62T1	26D220041	Nguyễn Thị Thư	Con thương binh	
9	K62V2	26D400113	Lê Thảo Trang	Con người nhiễm chất độc hóa học	

(Danh sách gồm 09 sinh viên)

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo quyết định số 2670 /QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K62DK3	26D290145	Nguyễn Tấn Tài	Mồ côi	
2	K62C2	26D120074	Nguyễn Hà Giang	Khuyết tật	
3	K62C2	26D120076	Đoàn Phú Hải	Khuyết tật	
4	K62C3	26D120173	Trần Thanh Thương	Khuyết tật	
5	K62CD2	26D121085	Nguyễn Thị Trà My	Khuyết tật	
6	K62DK3	26D290120	Hoàng Thị Ngọc Hà	Khuyết tật	
7	K62E1	26D130032	Nguyễn Bình Minh	Khuyết tật	
8	K62E3	26D130156	Ngô Ngọc Bảo Yến	Khuyết tật	
9	K62H1	26D180024	Nguyễn Thị Kim Liên	Khuyết tật	
10	K62IK3	26D145132	Hoàng Khắc Hải	Khuyết tật	
11	K62QT2	26D107065	Nguyễn Thị Thùy Linh	Khuyết tật	
12	K62QT2	26D107068	Nguyễn Hương Ly	Khuyết tật	
13	K62QT4	26D107151	Đào Gia Khánh	Khuyết tật	
14	K62S4	26D190170	Nguyễn Vỹ Trung Hiếu	Khuyết tật	
15	K62U2	26D210082	Nguyễn Thị Tuyết Oanh	Khuyết tật	

(Danh sách gồm 15 sinh viên)

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo quyết định số 2670 /QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	Dân tộc	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K62A4	26D100170	Nông Thúy Hằng	Tày	Hộ cận nghèo 2026	
2	K62DK2	26D290094	Hà Trọng Tâm	Mường	Hộ cận nghèo 2026	
3	K62EEI3	26D135115	Ninh Đức Khoa	Tày	Hộ nghèo 2026	
4	K62IK1	26D145012	Cử Anh Công	Hmông	Hộ nghèo 2026	
5	K62LQ1	26D300013	Phàn Đức Duy	Dao	Hộ cận nghèo 2026	DBĐH
6	K62A3	26D100137	Hoàng Thị Bích Nguyệt	Tày	Hộ nghèo 2026	

(Danh sách gồm 06 sinh viên)

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo quyết định số 2670/QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	DÂN TỘC	ĐỐI TƯỢNG	HỘ KHẨU
1	K59N3	23D170122	Hoàng Trọng Dũng	Tày	VĐBKK	Thôn Nà Khá, xã Nà Hang, Tuyên Quang
2	K59F6	23D160277	Lương Thị Kim Huệ	Tày	VĐBKK	Thôn Tân Tiến, xã Đồng Văn, Tuyên Quang
3	K60BKN1	24D112048	Bùi Thị Quỳnh Vân	Mường	VĐBKK	Khu Sào, xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ
4	K60BLH2	24D250071	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Mường	VĐBKK	Khu 6, xã Cao Phong, tỉnh Phú thọ
5	K60BLH2	24D250074	Phạm Hà Xuân Mai	Cao Lan	VĐBKK	Thôn Ba Gò, xã Nghĩa Phương, thành phố Bắc Ninh
6	K60LQ3	24D300152	Bùi Thị Thanh Thanh	Mường	VĐBKK	Xóm Nghìa 2, xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ
7	K62H1	26D180045	Lăng Hoàng Trung	Tày	VĐBKK	Thôn Điềm He, xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn
8	K62E3	26D130118	Ngô Hương Giang	Thái	VĐBKK	Bản Na Mèo, xã Na Mèo, tỉnh Thanh Hóa
9	K62A4	26D100194	Lê Vĩnh Tài	Mường	VĐBKK	Thôn 1, xã Thọ Bình, tỉnh Thanh Hóa
10	K62QTI1	26D104024	Trương Nguyệt Minh	Mường	VĐBKK	Thôn Quang Vinh, xã Điền Quang, tỉnh Thanh Hóa
11	K62CD2	26D121065	Vi Xuân Dương	Thái	VĐBKK	Bản Phục, xã Cam Phục, tỉnh Nghệ An
12	K62DC2	26D270087	Đặng Minh Khánh Thư	Dao	VĐBKK	Thôn Lục Liêu, xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang
13	K62IK1	26D145021	Ma Thúy Hiền	Tày	VĐBKK	Thôn Hùng Tiến, xã Tân Mỹ, Tỉnh Tuyên Quang
14	K62A2	26D100061	Nguyễn Thùy Dung	Tày	VĐBKK	Thôn Dưới, xã Việt Lâm, tỉnh Tuyên Quang
15	K62IK2	26D145106	Đinh Anh Thư	Mường	VĐBKK	Bản Phiêng Chá, xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu
16	K62H1	26D180022	Bùi Quốc Khánh	Mường	VĐBKK	Thôn Sào Nhang, xã Lạc Lương, tỉnh Phú Thọ
17	K62CD2	26D121074	Nguyễn Ngọc Khánh	Mường	VĐBKK	Thôn Mỹ Lương, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ
18	K62I2	26D140065	Bùi Thị Lưu Hà	Mường	VĐBKK	Xóm Vâng Cha, xã Ngọc Sơn, tỉnh Phú Thọ
19	K62LQ2	26D300080	Sa Quốc Huy	Mường	VĐBKK	Thôn Chinh Hồng, xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ
20	K62I2	26D140060	Bạch Thị Mỹ Chinh	Mường	VĐBKK	Xóm Đồng Hòa, xã Dũng Tiến, tỉnh Phú Thọ
21	K62QTI4	26D104159	Bùi Thị Phương Thanh	Mường	VĐBKK	Xóm Văn Sơn, xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ
22	K62S4	26D190173	Phạm Khánh Huyền	Thái	VĐBKK	Xóm Mai Châu, xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ
23	K62EK2	26D260071	Trần Ngọc Bích	Mường	VĐBKK	Thôn Ngọc Lập, xã Minh Hòa, tỉnh Phú Thọ
24	K62EK1	26D260023	Trần Gia Huy	Mường	VĐBKK	Thôn Chiêu Tảng, xã Long Cốc, tỉnh Phú Thọ
25	K62BKI1	26D255006	Bùi Tấn Dũng	Mường	VĐBKK	Thôn Văn Đai, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ
26	K62C1	26D120032	Trương Ngọc Linh	Thổ	VĐBKK	Xóm Xuân Thịnh, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An
27	K62QT3	26D107096	Hoàng Quỳnh Chi	Nùng	VĐBKK	Xóm Khuổi Pắt, xã Bạch Đằng, tỉnh Cao Bằng
28	K62I1	26D140025	La Thị Phương Linh	Tày	VĐBKK	Xóm Nà Bao, xã Minh Tâm, tỉnh Cao Bằng
29	K62H4	26D180189	Hoàng Thị Biên Thùy	Nùng	VĐBKK	Xóm Hòa Chung, xã Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng
30	K62N3	26D170152	Nguyễn Thế Thành	Tày	VĐBKK	Thôn Nà Đông, xã Thượng Lâm, tỉnh Tuyên Quang
31	K62DK3	26D290121	Lý Gia Hân	Nùng	VĐBKK	Xóm Nà Mạ, xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng
32	K62DK3	26D290131	Hứa Hoàng Linh	Nùng	VĐBKK	Thôn Khuổi Kháo, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn

Scanned with CamScanner

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	DÂN TỘC	ĐỐI TƯỢNG	HỘ KHẨU
33	K62LQ2	26D300107	Lý Thị Thảo	Nùng	VĐBKK	Thôn Làng Chiễng, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn
34	K62H4	26D180188	Lăng Quốc Thiên	Nùng	VĐBKK	Thôn Làng Chiễng, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn
35	K62HC1	26D280016	Vi Tiến Đạt	Nùng	VĐBKK	Thôn Bảo Lộc, xã Tân Văn, tỉnh Lạng Sơn
36	K62D3	26D150154	Lê Đức Tài	Nùng	VĐBKK	Thôn Hợp Thành, xã Khuất Xá, tỉnh Lạng Sơn
37	K62QTI3	26D104104	Nông Diệu Linh	Tày	VĐBKK	Thôn Nà Pải, xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
38	K62CD2	26D121071	Bế Thảo Hoa	Tày	VĐBKK	Thôn Bản Châu, xã Tân Tiến, tỉnh Lạng Sơn
39	K62C2	26D120094	Vũ Ngọc Mai	Tày	VĐBKK	Thôn Trạm Tấu, xã Hạnh Phúc, tỉnh Lào Cai
40	K62BLH2	26D250056	Sí Thị Linh Chi	Giáy	VĐBKK	Thôn Luồng Láo, xã Cốc San, tỉnh Lào Cai
41	K62A1	26D100017	Hoàng Trung Hải	Hmông	VĐBKK	Thôn Lử Thẩn, xã Lùng Phình, tỉnh Lào Cai
42	K62N2	26D170086	Nguyễn Huyền Mai	Tày	VĐBKK	Thôn 1, xã Hạnh Phúc, tỉnh Lào Cao
43	K62E4	26D130187	Hứa Ngọc Minh	Nùng	VĐBKK	Thôn Trại Hồng, xã Đồng Kỷ, tỉnh Bắc Ninh
44	K62CD3	26D121118	Lâm Thị Thùy Dương	Nùng	VĐBKK	Thôn Tiến Thắng, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
45	K62A5	26D100253	Mã Tuấn Tú	Nùng	VĐBKK	Thôn Tiến Thắng, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
46	K62HT2	26D187093	Nguyễn Trần Anh Tú	Tày	VĐBKK	Thôn Tiến Bộ, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
47	K62IK1	26D145017	Đặng Hải Đăng	Sán Dìu	VĐBKK	Thôn Mỏ Trạng, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
48	K62A3	26D100126	Hoàng Thị Thuý Kiều	Cao Lan	VĐBKK	Thôn Vá, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh
49	K62EEI1	26D135043	Mã Lê Hà Trang	Nùng	VĐBKK	Thôn Tiến Bộ, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
50	K62CD1	26D121005	Phan Đình Hải Anh	Thái	VĐBKK	Xóm Tân Thắng, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An
51	K62V2	26D400110	Chương Thị Anh Thư	Thái	VĐBKK	bản Chôm Lôm, xã Châu Khê, tỉnh Nghệ An
52	K62N5	26D170228	Nguyễn Ngọc Thùy Chi	Thổ	VĐBKK	Xóm Tân Xuân, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An
53	K62QT4	26D107159	Trần Thị Như Mai	Nùng	VĐBKK	Thôn Bản Lành, xã Công Sơn, tỉnh Lạng Sơn
54	K62N2	26D170073	Vũ Minh Huyền	Tày	VĐBKK	Thôn 7, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La
55	K62IK2	26D145091	Mùng Thị Ngọc Mai	Nùng	VĐBKK	Xóm Nhâu, xã Tràng Xá, tỉnh Thái Nguyên
56	K62CD3	26D121121	Lương Trần Ngọc Hà	Thái	VĐBKK	Bản Kỳ Sơn, Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An
57	K62I2	26D140066	Bùi Ngọc Bảo Hân	Mường	VĐBKK	Thôn Bắc Sơn, Xã Thung Nai, Tỉnh Phú Thọ
58	K62ISI2	26D141062	Hoàng Trung Hiếu	Tày	VĐBKK	Thôn Nà Khá, Xã Nà Hang, Tỉnh Tuyên Quang
59	K62QTI3	26D104114	Mai Thu Phương	Thổ	VĐBKK	Thôn Yên Cát, Xã Như Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

(Danh sách gồm 59 sinh viên)

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo quyết định số 2670 /QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K62A6	26D100267	Nguyễn Thành Đạt	Con người bị tai nạn lao động	
2	K62CCI3	26D125099	Hoàng Đức Huy	Con người bị tai nạn lao động	
3	K62CD1	26D121019	Bùi Quỳnh Hương	Con người bị tai nạn lao động	
4	K62D1	26D150010	Bùi Quỳnh Châu	Con người bị tai nạn lao động	
5	K62EEI3	26D135139	Nguyễn Minh Trang	Con người bị tai nạn lao động	
6	K62EEI4	26D135174	Phùng Thị Thu Nga	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
7	K62EK2	26D260068	Phan Mai Anh	Con người bị tai nạn lao động	
8	K62EK2	26D260080	Đỗ Mạnh Hiếu	Con người bị tai nạn lao động	
9	K62H2	26D180052	Lưu Bảo Anh	Con người bị tai nạn lao động	
10	K62HC1	26D280040	Nguyễn Thanh Tâm	Con người bị tai nạn lao động	
11	K62I3	26D140128	Phan Đào Khánh Ly	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
12	K62LXI1	26D310030	Nguyễn Thế Phong	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
13	K62QT2	26D107060	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Con người bị tai nạn lao động	
14	K62T2	26D220091	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
15	K62T3	26D220093	Bùi Diệu Anh	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
16	K62UUI1	26D212035	Nguyễn Trần Thanh Tâm	Con người mắc bệnh nghề nghiệp	
17	K62QTI1	26D104014	Đinh Lê Thảo Huyền	Con người bị tai nạn lao động	
18	K62AS2	26D109102	Lê Quang Quân	Con người bị tai nạn lao động	
19	K62HC2	26D280074	Bùi Hương Linh	Con người bị tai nạn lao động	
20	K62QTI5	26D104178	Vũ Ngọc Hà	Con người bị tai nạn lao động	

(Danh sách trên gồm 20 sinh viên)

Scanned with CamScanner